

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẬP
TỈNH PHÚ THỌ**

Bản án số: 04/2019/HS-ST
Ngày 14/3/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẬP- TỈNH PHÚ THỌ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Mẫu.

Các Hội thẩm nhân dân; 1. Bà Nguyễn Thị Thu Trang.

2. Bà Chu Thị Liên.

-Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Cấn Trường Trung -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lập.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 14/3/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2018/HSST, ngày 30/01/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXX-ST ngày 22/02/2019 đối với bị cáo:

- Bùi Thị M - Sinh ngày 21/10/1980.

- Nơi ĐKNKTT: khu Vải Đàng 4 - xã Xuân Viên - huyện Yên Lập.

- Nghề nghiệp: Làm ruộng. Trình độ học vấn: Lớp 9/12. Dân tộc: Mường, Giới tính: Nữ. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam.

- Bố đẻ: Bùi Văn G (đã mất). Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Ch (đã mất). Chồng: Hàn Quang T (đã mất).

- Con: Có 02 con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2004.

- Tiền án: Không

- Tiền sự: 01 tiền sự về hành vi đánh bạc. Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 13/QĐ-XPVPHC ngày 22/12/2017 của Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Phú Thọ xử phạt ị M số tiền 1.500.000đ về hành vi đánh bạc (đã chấp hành ngày 04/01/2018) .

- Bị can không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Hiện đang được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Xuân Viên, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Bùi Thị M:* Bà Hoàng Thị Thanh Hải - Trợ giúp viên pháp lý, trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

- *Người có QLVLQ:*

1. Anh Đỗ Văn Ngh, sinh năm 1971. Có mặt.

Trú tại: Khu 4 Vải Đàng, xã Xuân Viên, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

2. Anh Đinh Quang V, sinh năm 1989. Có mặt.

Trú tại: Khu Vượng, xã Xuân An, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

3. Anh Đinh Văn Ch sinh năm 1987.

Trú tại: Khu Tân Hoa, xã Đồng Thịnh, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại bản cáo trạng số: 04/CT-VKS-YL, ngày 29/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập - tỉnh Phú Thọ đã quyết định truy tố bị cáo Bùi Thị M về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 điều 321 BLHS Bộ luật hình sự với các tình tiết phạm tội như sau:

Bùi Thị M - sinh năm 1980 ở khu Vải Đàng 4 xã Xuân Viên, huyện Yên Lập là đại lý bán vé xổ số cho Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Phú Thọ theo hợp đồng số 3306/HĐ-ĐLSX ngày 01/01/2018, tỷ lệ hoa hồng được hưởng là vé xổ số miền bắc 10% doanh số bán vé; vé số số lô tô 9% doanh số bán vé, quy định mỗi ngày phải bán được doanh số bán vé từ 1.000.000đ trở lên.

Do doanh thu thấp nên ngày 20/12/2018 ị M không thực hiện bán vé xổ số cho công ty mà trực tiếp đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề cho các con bạc đến chơi. ị M quy ước lấy kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở th-ởng hồi 18 giờ 30 phút hàng ngày làm căn cứ chơi; nếu chơi đề thắng cược thì đ-ợc ị M trả tiền với tỷ lệ 1 x 70 lần so với số tiền người đó mua số đề; nếu chơi lô thắng cược thì 1 điểm lô = 24.000đ sẽ đ-ợc trả tiền 80.000đ. Hình thức ghi số đề là ng-ời chơi chọn bất kỳ hai số tự nhiên từ 00 đến 99 để chơi sau đó so sánh với 2 số cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số Miền Bắc, nếu số ng-ời chơi chọn trùng với 2 số cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số Miền Bắc thì thắng cược. Hình thức ghi số lô là ng-ời chơi chọn bất kỳ hai số tự nhiên từ 00 đến 99 để chơi, sau đó so sánh với 2 số cuối của các giải, từ giải đặc biệt đến giải bảy kết quả xổ số Miền Bắc; nếu số ng-ời chơi chọn trùng với 2 số cuối của các giải, từ giải đặc biệt đến giải bảy kết quả xổ số Miền bắc thì thắng cược. Nếu không có người chơi thắng thì ị M hưởng toàn bộ số tiền của người chơi đó ghi số lô, đề với ị M.

Hồi 16 giờ 50 phút ngày 20/12/2018 khi ị M đang ở nhà thì có Đỗ Văn Ngh - sinh năm 1971 ở khu Vải Đàng 4, xã Xuân Viên, huyện Yên Lập đến gặp Mi hỏi mua số lô, số đề, ị M đồng ý. M bán cho Ngh các số đề gồm: 34 - 30.000đ; 03 - 20.000đ; số 37, 73, 17, 71 mỗi số 10.000đ; số 35, 53 mỗi số 15.000đ; số 22, 77, 27, 72, 77 mỗi số 25.000đ, số 33 - 20.000đ; Đầu 3 (các số 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39) - 100.000đ; đít 3 (các số 03, 13, 23, 33, 43, 53, 63, 73, 83, 93) - 50.000đ; số lô 34 - 5 điểm. Các số lô, số đề ị M bán cho Nghiệp được M viết vào 01 vé lô tô liên 2, có số No 003774, hiệu PQ06 mệnh giá 10.000đ. M ghi vào cặp đề ký hiệu 5 điểm là 5, sau đó M tiếp tục chép các số đề, số lô và số tiền tương ứng mà Ngh mua đã ghi trong vé lô tô (thực tế là cặp đề) vào 01 tờ giấy có in chữ Bảng kê dự thưởng xổ số lô tô (thực chất là bảng đề) để theo dõi rồi đưa lại cặp đề cho Nghiệp. Tổng số tiền Nghiệp mua số lô, số đề của M là 530.000đ. M nhận tiền Ngh đưa rồi cất vào hộp sắt.

Ngay sau khi M bán số lô, số đề cho Ngh xong, thì có Đinh Quang V. sinh năm 1989 ở khu 4, xã Xuân An - Yên Lập đến hỏi mua số lô, số đề, M đồng ý. M bán cho Vinh các số đề gồm: 25, 15, 56, 85 mỗi số 25.000đ; số lô 08, 80 mỗi số 5 điểm. Các số lô, số đề M bán cho V được M viết vào vé lô tô liên 2 có số No 037775, ký hiệu PQ06,

mệnh giá 10.000đ với giá tiền tương ứng mà V hỏi mua vào cáp đề, ký hiệu 25.000đ là 25n và 5 điểm là 5 rồi chép số lô, số đề từ cáp đề vào bảng đề để theo dõi. Tổng số tiền Vinh mua số lô, số đề của M là 330.000, M nhận tiền V đưa và cất vào hộp sắt.

Khi M vừa cất tiền vào hộp sắt thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Lập phát hiện, kiểm tra lập biên bản vi phạm hành chính và thu giữ vật chứng gồm: 01 hộp sắt bên trong có số tiền 860.000đ; 01 tập vé lô tô còn nguyên liên 1, liên 2 có số seri từ 0090400 đến 0090499, ký hiệu PQ06 mệnh giá 10.000đ, 166 vé lô tô liên 2 gồm các loại sêri và các loại mệnh giá; 01 bút bi và 02 bảng kê lô tô dự thưởng; thu trên người Đỗ Văn Ngh 01 cáp đề ghi các số 34 - 30.000đ; 03 - 20.000đ; số 37, 73, 17, 71 mỗi số 10.000đ; số 35, 53 mỗi số 15.000đ; số 22, 77, 27, 72, 77 mỗi số 25.000đ, số 33 - 20.000đ; Đầu 3 (các số 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39) - 100.000đ; đít 3 (các số 03, 13, 23, 33, 43, 53, 63, 73, 83, 93) - 50.000đ; số lô 34 - 5 điểm; thu trên bàn uống nước 01 cáp đề ghi các số đề gồm: 25, 15, 56, 85 mỗi số 25.000đ; số lô 08, 80 mỗi số 5 điểm và đưa M, Ngh, V về cơ quan điều Công an huyện Yên Lập giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lập Bùi Thị M đã khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề, như đã nêu trên cho Đỗ Văn Nghiệp và Đinh Quang V, với tổng số tiền đánh bạc là 860.000đ.

Đối với Đỗ Văn Ngh và Đinh Quang V có hành vi đánh bạc, nhưng số tiền đánh bạc của Ngh và V đều dưới 5.000.000đ, nhân thân Ngh và V chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Do đó hành vi của Ngh và Vinh chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” Công an huyện Yên Lập ra quyết định xử phạt hành chính đối với Ngh về hành vi này.

Đối với Bùi Thị M mặc dù lần đánh bạc này có giá trị dưới năm triệu đồng, nhưng nhân thân M đang có tiền sự về hành vi đánh bạc. Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 13/QĐ-XPVPHC ngày 22/12/2017 của Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Phú Thọ xử phạt M số tiền 1.500.000đ về hành vi đánh bạc (đã chấp hành ngày 04/01/2018) nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Do đó hành vi của Bùi Thị M lần này đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Ngày 25/12/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lập đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Bùi Thị M về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã làm rõ 01 tập vé lô tô còn nguyên liên 1, liên 2 có số seri từ 0090400 đến 0090499, ký hiệu PQ06 mệnh giá 10.000đ và 166 vé lô tô liên 2 gồm các loại sêri và các loại mệnh giá khác nhau, đây là những vé số M nhận để làm đại lý bán vé xổ số cho Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Phú Thọ, không liên quan đến hành vi đánh bạc của M ngày 20/12/2018, M có đơn xin nhận lại để trả cho Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Phú Thọ, xét đề nghị của M phù hợp nên đã được quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Bùi Thị M nhận.

Về nguyên nhân, điều kiện, mục đích phạm tội: vì mục đích kinh tế muốn có tiền tiêu sai cá nhân nên bị can đã lợi dụng vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc để thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, đề,

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: M được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS (*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*). M không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Tại biên bản xác minh tài sản và nguồn thu nhập ngày 10/01/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lập đối với Bùi Thị M đã xác định M có nguồn thu nhập chính là từ làm ruộng.

Hành vi phạm tội nêu trên của Bùi Thị M được chứng minh tại các bút lục hồ số: 01 - 04; 06 - 07; 09 - 12; 45 - 52... và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử :

Tuyên bố bị cáo Bùi Thị M phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: khoản 1 điều 321, điểm s khoản 1, Khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2 Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Thị M từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong quá trình chấp hành hình phạt.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng của vụ án:

Tịch thu sung quỹ nhà nước của Bùi Thị M: Số tiền 860.000đ (Tám trăm sáu mươi nghìn đồng) tiền đánh bạc.

Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp sắt, 01 bút bi, 02 bảng kê lô tô dự thưởng, 02 cặp đề (có đặc điểm như trong biên bản vi phạm hành chính ngày 20/12/2018).

- *Người bào chữa cho bị cáo Bùi Thị M trình bày quan điểm bào chữa:* Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và thật sự ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo M được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự ở khoản 1 và tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 đó là: thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, là người dân tộc thiểu số, được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo cải tạo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

1. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Về căn cứ buộc tội:

Lời khai của bị cáo Bùi Thị M tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ cơ sở để kết luận: Nhằm mục đích thu lời bất chính Bùi Thị M đã thực hiện hành vi “Đánh bạc” dưới hình thức ghi số lô, đề. Bùi Thị M đã thu được từ các người chơi tổng 860.000đ. Bùi Thị M có 01 tiền sự, Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 13/QĐ-XPVPHC ngày 22/12/2017 của Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Phú Thọ xử phạt ị M số tiền 1.500.000đ về hành vi đánh bạc (đã chấp hành ngày 04/01/2018). Do vậy hành vi lần này của M đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc theo điều 321 BLHS. Do vậy quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập đối với bị cáo Bùi Thị M là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

3. Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Nhưng đã xâm hại đến trật tự quản lý hành chính nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Như vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm.

4. Về nhân thân: Bị cáo Bùi Thị M trước lần phạm tội này có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, nhưng không lấy đó làm bài học để cải tạo trở thành người có ích cho xã hội mà tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Vì vậy bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi đã gây ra.

5. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Bùi Thị M không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2, điều 51 Bộ luật hình sự là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là người dân tộc thiểu số. Xét thấy không cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt chính là phạt cải tạo không giam giữ cũng có đủ điều kiện giáo dục trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội. Tại biên bản xác minh tài sản và nguồn thu nhập ngày 10/01/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lập đối với Bùi Thị M đã xác định ị M có nguồn thu nhập chính là từ làm ruộng, bị cáo không có thu nhập cao, nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo trong quá trình chấp hành án.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, trên cơ sở thể hiện sự nghiêm minh và sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo; Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định của Pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận, tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần xem xét một mức án đủ để giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

6. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 321 Bộ luật hình sự còn quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ ị M triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, nhưng bị cáo không có tài sản gì, nên không áp dụng hình phạt phạt bổ sung bằng hình phạt tiền đối với bị cáo.

7. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng của vụ án:

Tịch thu sung quỹ nhà nước của Bùi Thị M: Số tiền 860.000đ (Tám trăm sáu mươi nghìn đồng) tiền đánh bạc.

Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp sắt, 01 bút bi, 02 bảng kê lô tô dự thưởng, 02 cặp đề (có đặc điểm như trong biên bản vi phạm hành chính ngày 20/12/2018).

Trong vụ án này Đối với Đỗ Văn Ng và Đinh Quang V có hành vi đánh bạc, nhưng số tiền đánh bạc của Nghiệp và V đều dưới 5.000.000đ, nhân thân Ngh và V chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Do đó hành vi của Ngh và V chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” Công an huyện Yên Lập ra quyết định xử phạt hành chính đối với Ngh về hành vi này là phù hợp.

8. Về án phí: Bị cáo Bùi Thị M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2 Điều 36 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Thị M phạm tội “Đánh bạc”.

2. Xử phạt bị cáo: Bùi Thị M 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao Bùi Thị M cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Viên, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Bùi Thị M.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng của vụ án:

Tịch thu sung quỹ nhà nước của Bùi Thị M: Số tiền 860.000đ (Tám trăm sáu mươi nghìn đồng) tiền đánh bạc.

Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp sắt, 01 bút bi, 02 bảng kê lô tô dự thưởng, 02 cặp đề (có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/01/2019).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Buộc bị cáo Bùi Thị M phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có QLNVLQ được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện, tỉnh;
- Bị cáo.
- CA huyện Yên Lập;
- Chi cục THADS huyện Yên Lập;
- THA hình sự.
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN_CHU TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Mẫu